TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 06/2017/HSST

Ngày: 25/5/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Trương Việt Hồng**.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Ông Trương Văn Lộc

2/ Bà Lê Thị Nga

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Ngân -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Thuấn -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2017/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Chung Văn S (tên gọi khác: Nhái); giới tính: Nam; sinh năm: 1982; hộ khẩu thường trú: số N khu phố MN, thị trấn CT, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ học vấn: 06/12; con ông: Chung Văn L - sinh năm: 1959; con bà: Lê Thị G – sinh năm: 1961 (đã chết); vợ Trần Thị Kim C – sinh năm: 1988; anh chị em: có 02 người em (lớn nhất sinh năm: 1985, nhỏ nhất sinh năm: 1989); con: có 03 người (lớn nhất sinh năm: 2010, nhỏ nhất sinh năm: 2015); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/02/2017.

Bị cáo bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm: 1977 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số N, ấp LT, xã LH, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm: 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp An H, xã AT Đ, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Ngô Thế P, sinh năm: 1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số B khu phố PT, thị trấn CT, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số K Khu phố 4, thị trấn NB, huyện NB Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/01/2017, Chung Văn S điều khiển xe mô tô biển số 52F8-1504 tới các khu vực vắng người với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu nhà ở giáo viên thuộc ấp Long Thạnh, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ bị cáo điều khiển xe đến cuối hẻm rồi dừng lại quan sát, sau đó đi bộ và quan sát thấy nhà chị Phạm Thị Mỹ H thuộc số N ấp LT, xã LH, huyện CG khóa cửa phía bên ngoài không có người trông coi. Bị cáo lén đi bộ ra phía sau tìm hướng đột nhập nhưng không được nên đi sang bên hông trái nhà, leo lên cây mãng cầu sát tường rồi dùng tay kéo thử tấm kính của sổ thì phát hiện cửa không khóa, bị cáo liền dùng tay bẻ gãy 02 thanh nhôm của cửa sổ phòng ngủ rồi chui vào bên trong nhà chị H. Khi vào trong phòng, bị cáo S thấy trên bàn có để 01 điện thoại Iphone 4S và 01 máy tính bảng Ipad, S tiến hành lục soát đồ đạc trong hộc bàn và các phòng khác nhưng không thấy tài sản có giá trị nên quay lại căn phòng ngủ đã đột nhập trước đó. Thấy hộc tủ giường bị khóa, bị cáo liền xuống nhà bếp lấy 01 con dao rồi quay lại cạy học tủ. Bên trong hộc tủ có một số nữ trang bằng vàng gồm: 01 lắc vàng 18K – trọng lượng 3,5 chỉ, 01 chiếc vòng vàng 18k – trọng lượng 2,5 chỉ, 01 nhẫn vàng 18K – trọng lượng 01 chỉ, 01 mặt dây chuyền 18K – trọng lượng 0,5 chỉ, 01 nhẫn vàng 24K – trọng lượng 0,5 chỉ. Bị cáo lấy tất cả số vàng này cùng chiếc điện thoại di động và máy tính bảng nêu trên, con dao được bị cáo bỏ lại vị trí cũ rồi thóat ra ngoài theo hướng đột nhập.

Bị cáo đã bán số tài sản trộm được gồm: 01 lắc vàng 18K; 01 chiếc vòng vàng 18K; 01 nhẫn vàng 18K; 01 mặt dây chuyền 18K tại tiệm vàng Kim Hoài thuộc ấp An Hòa, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ được 17.200.000đ; 01 chiếc nhẫn vàng 24K tại tiệm vàng Thế Phong thuộc khu phố Phong Thạnh, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ được 1.500.000đ; 01 máy Ipad tại tiệm sửa chữa điện thoại Duy Hùng thuộc số 10/8 khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè được 2.000.000đ. Còn điện thoại di động Iphone 4S bị cáo để lại sử dụng. Số vàng bị cáo

bán tại tiệm vàng Kim Hoài và tiệm vàng Thế Phong do các chủ tiệm vàng đã nấu chảy chế tác thành sản phẩm khác để kinh doanh nên không thể thu hồi.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, tổng số tiền 20.700.000đ có được từ việc bán tài sản trộm cắp bị cáo sử dụng vào việc đá gà thắng thua bằng tiền. Tuy nhiên vì chưa đủ cơ sở xử lý bị cáo về hành vi đá gà thắng thua bằng tiền nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ sẽ làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Theo Biên bản định giá tài sản số 01/2017/BB.ĐG.TSCA ngày 16/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, số tài sản bị trộm có giá trị tổng cộng là 29.840.350đ (hai mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi nghìn, ba trăm năm mươi đồng).

Vật chứng của vụ án:

- 01 máy tính bảng Ipad Air màu trắng đã qua sử dụng (đã giao trả cho chủ sở hữu);

- 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng đã qua sử dụng (đã giao trả cho chủ sở hữu);

- 01 con dao Thái Lan loại lớn dài 33,5cm cán gỗ, lưỡi kim loại đã qua sử dụng (đã giao trả cho chủ sở hữu);

- 02 thanh nhôm khung cửa sổ được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ;

- 01 xe mô tô biển số: 52F8-1504 là xe của gia đình bị cáo, bị cáo khai mua xe nhưng không làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định nên hiện đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Công Chánh – chiếc xe không có trong cở sở dữ liệu xe máy vật chứng, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ.

Tại bản Cáo trạng số 06/CTr -VKS, ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, truy tố bị cáo Chung Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo "Trộm cắp tài sản" theo khoản

1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo:

Bị cáo Chung Văn S với mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

- Vật chứng vụ án:

+ Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 xe mô tô biển số: 52F8-1504 hiện đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Công C là tài sản của gia đình bị cáo Chung Văn S.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 thanh nhôm khung của sổ hình ống tròn, màu vàng đất. Trong đó có 01 thanh dài 20 cm, 01 thanh dài 21 cm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Vào ngày 16/01/2017 bị cáo Chung Văn S đã lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 lắc vàng 18K – trọng lượng 3,5 chỉ; 01 chiếc vòng vàng 18k – trọng lượng 2,5 chỉ; 01 nhẫn vàng 18K – trọng lượng 01 chỉ; 01 mặt dây chuyền 18K – trọng lượng 0,5 chỉ; 01 nhẫn vàng 24K – trọng lượng 0,5 chỉ; 01 điện thoại Iphone 4S và 01 máy tính bảng Ipad của chị Phạm Thị Mỹ H. Số tài sản bị cáo chiếm đoạt theo định giá có giá trị 29.840.350đ (hai mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi nghìn, ba trăm năm mươi đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Chung Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi lén lút bí mật lợi dụng sự sơ hở của chị Phạm Thị Mỹ H vắng nhà không có người trông coi, bị cáo đã đột nhập vào nhà của chị H để trộm cắp tài sản, bất chấp thiệt hại mất mát xảy ra cho người khác, xem thường kỷ cương pháp luật nên phải xử lý bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo cho bị cáo trở về với lối sống lương thiện và làm lại cuộc đời.

Tuy nhiên, cũng xét thấy rằng quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên am hiểu pháp luật hạn chế. Người bị hại có đơn xin bãi nại và giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là lao đông chính nuôi các con còn nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, nghĩ nên giảm cho các bị cáo một phần hình phạt là thỏa đáng.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số: 52F8-1504 (đã qua sử dụng) hiện đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Công Chánh là tài sản của gia đình bị cáo Chung Văn S bị cáo sử dụng chiếc xe trên để làm nghề xây dựng sinh sống, việc bị cáo phạm tội là bộc phát, nhất thời chứ không phải sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

- 02 thanh nhôm khung cửa sổ hình ống tròn, màu vàng đất. Trong đó có 01 thanh dài 20 cm, 01 thanh dài 21 cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo S đã tự thỏa thuận bồi thường đối với chị Phạm Thị Mỹ Hạnh và anh Nguyễn Tấn Hùng. Hiện nay chị Hạnh và anh Hùng không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Chung Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Chung Văn S: 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 24/02/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Về vật chứng:

+ Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại: 01 xe mô tô biển số: 52F8-1504 (đã qua sử dụng) hiện đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Công C cho bị cáo Chung Văn S.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 thanh nhôm khung cửa sổ hình ống tròn, màu vàng đất. Trong đó có 01 thanh dài 20 cm, 01 thanh dài 21 cm

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2017)

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

……. - ……. Trương Việt Hồng

Nơi nhận:

- VKSND H. Cần Giờ;
- Chi cục THADS H. Cần Giờ;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an H. Cần Giờ;
- PC 53;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Hồng